

Số: /KH-SCT

Khánh Hòa, ngày tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH

Nâng cao các chỉ số thành phần 1.2.4 Cạnh tranh bình đẳng, 5.2.3 Tỷ lệ các dự án đầu tư trong các cụm công nghiệp trên tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh và 7.1.1. Chỉ số sản xuất công nghiệp trong Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) tỉnh Khánh Hòa đến năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 9010/KH-UBND ngày 14/8/2024 của UBND tỉnh về Kế hoạch nâng cao chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) tỉnh Khánh Hòa đến năm 2025; Sở Công Thương xây dựng Kế hoạch Nâng cao các chỉ số thành phần 1.2.4 Cạnh tranh bình đẳng, 5.2.3 Tỷ lệ các dự án đầu tư trong các cụm công nghiệp trên tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh và 7.1.1. Chỉ số sản xuất công nghiệp trong Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) tỉnh Khánh Hòa đến năm 2025 như sau:

I. Căn cứ pháp lý

- Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.
- Quyết định số 3383/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án phát triển công nghiệp, thương mại tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.
- Kế hoạch số 8004/KH-UBND ngày 23/7/2024 của UBND tỉnh về phát triển ngành công nghiệp, thương mại tỉnh Khánh Hòa đến năm 2025 và giai đoạn 2026-2030.
- Kế hoạch số 4794/KH-UBND ngày 08/5/2024 của UBND tỉnh về việc đẩy nhanh tiến độ đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật, thu hút đầu tư thứ cấp vào các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.
- Kế hoạch số 9010/KH-UBND ngày 14/8/2024 của UBND tỉnh về Kế hoạch nâng cao chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) tỉnh Khánh Hòa đến năm 2025.
- Kế hoạch số 3977/KH-UBND ngày 05/5/2022 của UBND tỉnh về phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chiến lược “Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Quyết định số 963/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 của UBND tỉnh về ban hành kế hoạch hành động thực hiện chiến lược xuất khẩu hàng hóa đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Công bố kết quả Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương năm 2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ ngày 12/3/2024.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phần đầu tăng thứ bậc xếp hạng chỉ số cạnh tranh bình đẳng của tỉnh lên tối thiểu bằng kết quả của năm 2022.

- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng các cụm công nghiệp (CCN) đã thành lập trên địa bàn tỉnh nhằm tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các nhà đầu tư thứ cấp nâng cao tỷ lệ các dự án đầu tư trong các CCN. Đến 2025 cơ bản hoàn thành đầu tư các CCN đã được thành lập, lấp đầy 95% các CCN đã đi vào hoạt động và thành lập thêm 01 CCN mới.

- Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng trưởng ổn định, phần đầu năm 2025 tăng 7,5%.

2. Yêu cầu

Cải thiện mạnh các chỉ số thành phần 1.2.4 Cạnh tranh bình đẳng, 5.2.3 Tỷ lệ các dự án đầu tư trong các cụm công nghiệp trên tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh và 7.1.1. Chỉ số sản xuất công nghiệp theo đúng tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh Kế hoạch số 9010/KH-UBND ngày 14/8/2024.

3. Giải pháp

3.1. Đối với cải thiện chỉ số thành phần 1.2.4 Cạnh tranh bình đẳng

- Cải thiện giảm tỷ lệ doanh nghiệp đồng ý với nhận định “Tỉnh ưu tiên giải quyết các khó khăn cho các doanh nghiệp lớn so với DNVVN trong nước”.

- Cải thiện giảm tỷ lệ doanh nghiệp phản ánh “Dễ dàng có được các hợp đồng từ CQNN là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn”.

- Cải thiện giảm tỷ lệ doanh nghiệp đồng ý với nhận định “Sự ưu đãi của tỉnh cho doanh nghiệp lớn (cả DNNN và DN tư nhân và DN FDI) gây khó khăn cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp tôi”.

- Cải thiện giảm tỷ lệ doanh nghiệp ý với nhận định Hợp đồng, đất đai,... và các nguồn lực kinh tế khác chủ yếu rơi vào tay các DN có liên kết chặt chẽ với cán bộ chính quyền tỉnh.

3.2. Đối với cải thiện chỉ số thành phần 5.2.3 Tỷ lệ các dự án đầu tư trong các cụm công nghiệp trên tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh

- Tổ chức thực hiện công tác quản lý, phát triển CCN theo quy định tại Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ và pháp luật khác có liên quan; xây dựng, điều chỉnh, hoàn thiện Phương án phát triển CCN trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ công tác thực hiện quy hoạch; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan trong việc quản lý dự án CCN.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các quy hoạch xây dựng (quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết,...) trên cơ sở đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất giữa các cấp độ quy hoạch, trong đó, ưu tiên đẩy nhanh thực hiện các quy hoạch xây dựng tại các khu vực đã thành lập CCN nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung huy động các nguồn lực để duy tu, bảo dưỡng hạ tầng kỹ thuật các CCN đảm bảo điều kiện sản xuất kinh doanh và bảo vệ môi trường của các CCN hiện có.

- Tập trung đơn đốc các chủ đầu tư hạ tầng các CCN triển khai dự án đảm bảo tiến độ theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đồng thời đồng hành cùng với nhà đầu tư tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong triển khai dự án; kết nối, hỗ trợ nhà đầu tư tiếp cận với các khoản tín dụng ưu đãi cho đầu tư cơ sở hạ tầng, ... đẩy nhanh tiến độ đầu tư. Các CCN phải có hệ thống xử lý nước thải, rác thải đạt tiêu chuẩn mới được thu hút các nhà đầu tư thứ cấp.

- Tập trung hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng các CCN như: CCN Sông cầu, Diên Thọ, Trảng É, Ninh Xuân,... Thành lập các CCN theo quy hoạch được duyệt. Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư nhằm kêu gọi các nhà đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng CCN, nhà đầu tư thứ cấp vào lấp đầy các CCN trên địa bàn tỉnh.

- Thường xuyên tổ chức các chương trình, hội nghị xúc tiến đầu tư trong nước và quốc tế nhằm quảng bá, giới thiệu nguồn lực của tỉnh, nâng cao hiệu quả công tác vận động, thu hút đầu tư trong và ngoài nước đầu tư phát triển CCN. Phối hợp với các chủ đầu tư hạ tầng CCN triển khai các giải pháp kêu gọi, thu hút, tiếp nhận dự án đầu tư vào các CCN trên cơ sở quy hoạch chi tiết, ngành nghề thu hút đầu tư đã được phê duyệt.

3.3. Đối với cải thiện chỉ số thành phần 7.1.1. Chỉ số sản xuất công nghiệp

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách, nhiệm vụ, Kế hoạch phát triển công nghiệp, thương mại; quản lý, phát triển CCN.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các Chương trình, kế hoạch phát triển công nghiệp, thương mại như chương trình khuyến công, công nghiệp hỗ trợ, xúc tiến thương mại, hoạt động liên kết với các tỉnh vùng Duyên hải Miền trung, các tỉnh đã có chương trình hợp tác,... nhằm hiện thực hoá các hoạt động hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động nắm tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị, doanh nghiệp; phối hợp với các ngành kịp thời để hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các đơn vị, doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, đặc biệt là các doanh nghiệp có tăng trưởng công nghiệp lớn.

- Hỗ trợ vốn chuyển giao công nghệ cho cơ sở sản xuất quy mô nhỏ, chi phí đăng ký nhãn mác hàng hóa, xây dựng thương hiệu, khuyến khích, tranh thủ tối đa việc tiếp nhận công nghệ hiện đại. Thường xuyên mở các lớp đào tạo cán bộ quản lý doanh nghiệp để nâng cao trình độ quản lý doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu hội nhập và cạnh tranh.

- Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp liên kết với cơ sở đào tạo nghề để đào tạo, đào tạo lại, đào tạo nâng cao tay nghề cho đội ngũ công nhân kỹ thuật, nhất là các doanh nghiệp ngành: cơ khí chế tạo, thiết bị điện, điện tử, tin học, cơ khí công nghệ cao, tự động hóa, thủy sản, dệt, may... thực hiện đào tạo theo đơn đặt hàng, đào tạo đáp ứng xu hướng phát triển của doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh triển khai hiệu quả Kế hoạch hành động thực hiện "Chiến lược xuất, nhập khẩu hàng hóa đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa" đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa phê duyệt tại Quyết định số 963/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2023, góp phần thực hiện thành công các nội dung tại Quyết định số 493/QĐ-TTg ngày 19/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa đến năm 2030 và Quyết định số 1445/QĐTTg ngày 19/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa đến năm 2030.

- Chú trọng phát triển các loại hình trung tâm thương mại, siêu thị, các cửa hàng chuyên doanh, cửa hàng tổng hợp, các trung tâm hội chợ-triển lãm, phát triển các tuyến phố thương mại; nâng cấp và mở rộng mạng lưới chợ bán lẻ ở địa bàn các xã, hình thành trục thương mại theo các trục giao thông liên thôn, liên xã.

- Ứng dụng nhanh các thành tựu của khoa học- kỹ thuật và tin học vào hoạt động thương mại, nhất là trong các lĩnh vực: thương mại điện tử; quản lý chuỗi cung ứng... đi đến xây dựng thị trường thương mại điện tử lành mạnh, an toàn, có tính cạnh tranh và phát triển bền vững; hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh ứng dụng thương mại điện tử phát triển thị trường tiêu thụ cho hàng

hóa, đặc biệt là các sản phẩm đặc trưng của tỉnh Khánh Hòa đến các thị trường trong và ngoài nước.

- Khuyến khích các doanh nghiệp tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp từ công tác tuyển sinh, đào tạo đến sử dụng lao động; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng, cơ cấu ngành nghề, hiệu quả đào tạo, đáp ứng nhu cầu nhân lực trực tiếp cho các doanh nghiệp thương mại và thị trường lao động.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đến năm 2025 (*Kế hoạch số 9334/KH-UBND ngày 21/8/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa*).

- Thông tin về các hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng đề các doanh nghiệp đăng ký tham gia, nâng cao năng lực thực thi và tận dụng hiệu quả các FTA cho các doanh nghiệp; hướng dẫn doanh nghiệp triển khai thực hiện quy tắc xuất xứ hàng hóa trong các FTA mà Việt Nam là thành viên nhằm tận dụng tối ưu đãi về thuế.

- Thường xuyên cập nhật tình hình thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu tại các cửa khẩu biên giới để kịp thời thông tin đến doanh nghiệp biết và chủ động thực hiện; Thông tin về các hoạt động xúc tiến thương mại trong nước và ngoài nước đến các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh biết để chủ động kế hoạch đăng ký tham gia.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này, lãnh đạo các phòng thuộc Sở, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại căn cứ chức năng, nhiệm vụ chuyên môn được giao, chủ động tham mưu thực hiện các nội dung đảm bảo chất lượng, tiến độ thực hiện.

2. Phòng Quản lý công nghiệp và môi trường có trách nhiệm tham mưu Giám đốc Sở tổ chức triển khai thực hiện; theo dõi, tổng hợp báo cáo tình hình kết quả thực hiện Kế hoạch này.

3. Văn phòng, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại thực hiện đăng tải Kế hoạch này lên trang website của đơn vị./.

Nơi nhận (VBĐT):

- UBND tỉnh (b/c);
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Trung tâm KC&XTTM;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Ban Giám đốc Sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, CNMT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Sanh Đường

